TOÀ ÁN NHÂNDÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 63/2019/DS - ST
Ngày: 09/9/2019
"V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ - TỈNH VĨNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Trí Trường

Các Hội thẩm nhân dân: 1. ông Lâm Hải Trung

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Sen

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Huỳnh Trúc Phương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Long Hồ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ tham gia phiên tòa: không tham gia phiên tòa.

Ngày 09 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Long Hồ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 82/2019/TLST - DS, ngày 23 tháng 4 năm 2019 về "Tranh chấp hợp đồng vay" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2019/QĐXX – ST ngày 15/7/2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: bà Âu Thị Ng, sinh năm 1969

Địa chỉ: khóm 1, phường 3, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Âu Thị Ng là ông Phạm Hoài Duy Tân – Văn phòng Luật sư Hồng Anh – thuộc đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Long.

2. Bị đơn: chị Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1986

Địa chỉ: ấp Phước Lợi A, xã Phước Hậu, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án bà Âu Thị Ng trình bày:

Ngày 10/12/2017 bà Ng có cho bà Nguyễn Thị Kim H vay số tiền 80.000.000đồng bà H có làm biên nhận cho bà Ng. Thỏa thuận thời gian vay là 06 tháng kể từ ngày 10/12/2017 lãi suất thỏa thuận là 3%/tháng. Sau khi nhận được tiền bà H đóng lãi được 02 tháng số tiền là 4.800.000đồng. Từ đó đến nay bà H không trả tiền vốn và cũng không đóng lãi cho bà.

Nay bà Ng khởi kiện yêu cầu bà H trả lại số tiền vốn là 80.000.000đồng và trả tiền lãi từ ngày 10/2/2018 đến ngày 10/4/2019 với mức lãi suất là 0.83%/tháng bằng số tiền 9.296.000đồng.

Ý kiến của nguyên đơn tại tòa: Bà Ng giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc bà Nguyễn Thị Kim H trả số tiền vốn gốc là 80.000.000đồng, biên nhận là do bà

H viết và ký tên. Trước đây theo đơn kiện bà Ng yêu cầu tính lãi từ ngày 12/02/2018, nay bà Ng xin thay đổi yêu cầu khởi kiện chỉ yêu cầu bà H trả lãi từ ngày 10/6/2018 đến ngày 9/9/2019 với mức lãi suất là 10%/năm bằng số tiền 10.000.000đồng. Buộc bà H tiếp tục trả lãi phát sinh nếu trường hợp bà H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho bà Ng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn trình bày: Yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét buộc bà Nguyễn Thị Kim H trả tiền cho bà Âu Thị Ng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] ***Về tố tụng:***

Đây là vụ án dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo qui định tại Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bà Nguyễn Thị Kim H được tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị Kim H.

[**2]** ***Về nội dung:***

[2.1] Cùng với việc nộp đơn khởi kiện, nguyên đơn đã nộp cho Tòa án một giấy biên nhận viết tay có nội dung "Tôi tên Nguyễn Thị Kim H, 68A/4 ấp Phước Lợi A, xã Phước Hậu, huyện Long Hồ, thành phố Vĩnh Long. Hôm nay ngày 10/12/2017 dương lịch tôi có mượn của chị Ng 80.000.000đồng (tám chục triệu) tôi hứa 06 tháng tôi hoàn trả cho chị Ng (người mượn Nguyễn Thị Kim H)". Theo nguyên đơn trình bày biên nhận này do bà Nguyễn Thị Kim H viết. Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về việc kiểm tra giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, biên bản phiên họp công khai chứng cứ, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ, bà H đã nhận và biết nội dung khởi kiện cùng các tài liệu của nguyên đơn đã nộp cho tòa án nhưng không đến Tòa án, không viết bản khai ý kiến và không phản đối việc khởi kiện của nguyên đơn. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Đối với yêu cầu tính lãi của nguyên đơn, mức lãi suất 10%/năm, thời gian tính lãi từ ngày 10/6/2018 đến nay. Hội đồng xét xử thấy rằng: theo biên nhận mượn tiền đề ngày 10/12/2017, thời hạn thực hiện nghĩa vụ là 06 tháng, có nghĩa là ngày 10/6/2018 đã đến hạn thực hiện nghĩa vụ, bà H không thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu lãi suất theo bộ luật dân sự qui định. Bà Ng yêu cầu mức lãi suất 10%/ năm là đúng qui định của bộ luật dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận cụ thể được tính như sau: 80.000.000 x10%/năm x15 tháng (tính từ ngày 10/6/2018 đến ngày 09/09/2019) =10.000.000đồng. 0m,

[2.3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ tiền án phí và được tính như sau: (80.000.000+10.000.*000) x 5%=4.500.000đồng*

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các Điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu ,nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc bà Nguyễn Thị Kim H phải hoàn trả cho bà Âu Thị Ng số tiền nợ là 80.000.000đồng (Tám mươi triệu đồng) và 10.000.000đồng (mười triệu đồng) tiền lãi.

Về án phí: Buộc bà Nguyễn Thị Kim H nộp 4.500.000đồng(bốn triệu năm trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Âu Thị Ng 2.248.000đồng (Hai triệu hai trăm bốn mươi tám ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo lai thu số 0002338 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành số tiền nêu trên thì phải chịu lãi suất theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai nguyên đơn có mặt tại tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú./.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND Long Hồ;
- THADS Long Hồ;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Trí Trường